

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân

- 1) Ông Nguyễn Xuân Luyện
- 2) Ông Bùi Văn Bình

- **Thư ký ghi biên bản phiên Tòa:** Bà Nguyễn Thu Hà –Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên-Thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội đã xét xử trực tuyến công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 76/2023/HSST, ngày 05 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nông Văn T sinh năm 1994. HKTT: Thôn L, xã Q, huyện C, tỉnh L. Chỗ ở: Không cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 2/12. Con ông: Nông Văn E sinh năm 1975. Con bà: Vi Thị H sinh năm 1971 Gia đình có 2 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000021 lập ngày 30/12/2022 tại Công an quận Long Biên và lý lịch bị can thể hiện bị cáo có 02 tiền án.

- Bản án số 348/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2018. Bị án ra trại ngày 29/8/2019.

- Bản án số 99/2020/HS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2019. Bị án ra trại ngày 19/10/2021. (Chưa được xóa án tích)

Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/12/2022. Tạm giam từ ngày 29/12/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội.

(Bi cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Hoàng Hoa T sinh năm 1991. HKTT: Thôn V, xã X, huyện T, tỉnh T. Chỗ ở: Không cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo:

Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông: Hoàng Hoa T sinh năm 1952. Con bà: Lê Thị N sinh năm 1952. Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là thứ tư. Vợ: Nguyễn Thị L sinh năm 1993. Có 02 con, lớn sinh năm 2015 nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000023 lập ngày 30/12/2022 tại Công an quận Long Biên và lý lịch bị can thể hiện bị cáo có 02 tiền án:

- Bản án số 35/2019/HSST ngày 20/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Trị giá tài sản chiếm đoạt là 7.200.000 đồng). Nộp án phí xong ngày 16/10/2019.

- Bản án số 22/2019/HS-ST ngày 29/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xử phạt 27 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 10.614.000 đồng). Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2019. Bị án ra trại ngày 30/4/2021. Nộp án phí và hình phạt tiền xong ngày 15/10/2019. (Chưa được xóa án tích)

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/12/2022. Tạm giam từ ngày 29/12/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 2 – Công an Thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bản thân mắc nghiện ma túy nên khoảng 15h30' ngày 20/12/2022, T sử dụng điện thoại có số thuê bao 096351**** của mình gọi điện đến số điện thoại của Nông Văn T có số điện thoại 035719**** hỏi mua ma túy heroin, T đồng ý và hẹn T đến phường T, T, B để giao dịch. Sau đó, T đi xe buýt đến nhà nghỉ A thuộc phố T, T, T để gặp T. Tại đây, T đã mua của T 01 gói ma túy heroin với giá 100.000 đồng. T cầm gói ma túy để vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long, cất vào trong túi áo phía trước bên phải đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng ma túy. Trên đường đi, T gặp 01 người đàn ông lái xe ô tô rủ T đi bốc vác thuê, T đồng ý lên xe ô tô người đàn ông này chở đi. Khi người đàn ông chở T đến trước cửa số nhà *** N, phường Đ thì người đàn ông bảo T xuống xe đứng đợi anh ta đi có việc. Khi T đang đứng đợi người đàn ông quay lại thì bị Cơ quan Công an đến kiểm tra phát hiện thu giữ gói ma túy như nêu trên.

Vật chứng thu giữ của T gồm: 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng,

Tại bản kết luận giám định số 8713/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy heroine, khối lượng: 0,285 gam.

T khai nhận đã mua 01 gói ma túy heroin với giá 100.000 đồng của T trước đó 01 lần vào ngày 05/12/2022 và nhận dạng được T. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã thân dẫn T đến nơi mua ma túy và triệu tập T về trụ sở Công an phường Đ để làm việc.

Tại Cơ quan CSĐT Công an quận L, Nông Văn T khai nhận:

Do bản thân nghiện ma túy và cần tiền sinh hoạt hàng ngày nên khoảng đầu tháng 12 năm 2022, T đi đến khu vực Đ, T, B tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, T đi gặp và mua của 01 người đàn ông 01 túi ma túy

heroine với giá 1.400.000 đồng. Sau đó, T chia nhỏ túi ma túy ra làm 30 gói nhỏ để tiện sử dụng và bán cho khách kiếm lời. Ngày 05/12/2022, tại trước cửa nhà nghỉ Athuộc phường T, T T đã bán chót lot cho T 01 gói ma túy heroine với giá 100.000 đồng. Đến khoảng 15h30' ngày 20/12/2022, T gọi điện cho T hỏi mua 100.000 đồng, T đồng ý và hẹn gặp nhau ở bến xe buýt T, T. T đi bộ đến bến xe buýt thì gặp T nhưng do sợ nên T đã dẫn T đến nhà nghỉ A ở phố T, T. Tại đây, T bán cho T 01 gói ma túy heroine với giá 100.000 đồng. Sau đó, T cất 28 gói ma túy còn lại vào trong quần lót rồi đi xuống trả phòng nhà nghỉ, ra ngoài đường ngồi uống nước. Đến 20h cùng ngày, Cơ quan Công an đã triệu tập đến trụ sở Công an phường Đ để làm việc. Quá trình làm việc T tự lấy trong quần lót ra 28 gói ma túy heroin giao nộp cho Cơ quan Công an.

Tang vật thu giữ của T gồm: 01 túi nilong bên trong có chứa 28 gói giấy có chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen đã qua sử dụng, số tiền 200.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 8714/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 28 gói giấy (để trong túi nilong) đều là ma túy heroin, tổng khối lượng: 1,129 gam.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo Nông Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Hoàng Hoa T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Các bị cáo khai nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm nhân dân quận Long Biên sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của các bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; trình bày lời luận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng điểm b, q khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nông Văn T từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Hoàng Hoa T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo không có thu nhập ổn định.

Về tang vật: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 1,129 gam Heroine thu giữ của T và 0,285 gam Heroine thu giữ của T. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng thu giữ của T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen đã qua sử dụng thu giữ của T, thấy đây là 02 chiếc điện thoại các bị cáo sử dụng vào việc liên lạc để mua bán ma túy do vậy đề nghị tịch thu

sung công. Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của T, thấy đây là tiền thu lời bất chính do vậy đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo T và bị cáo T sau khi nghe quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, các bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận đã có hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là sai, vi phạm pháp luật. Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nông Văn T và bị cáo Hoàng Hoa T: Lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h30' ngày 20/12/2022, Nông Văn T bán trái phép 0,285 gam ma túy heroine cho Hoàng Hoa T để sử dụng cho bản thân. Đến 16h30' ngày 20/12/2022, khi T mang gói ma túy trên đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đ, L, H phát hiện bắt quả tang cung tang vật tại trước cửa số nhà *** N, Đ, L, H. Đến 20h cùng ngày, khi T tàng trữ trái phép 1,129 gam ma túy heroin để sử dụng và bán kiếm lời thì bị Công an phường Đ phát hiện bắt quả tang tại trụ sở Công an phường Đ. Trước đó, vào ngày 05/12/2022, Nông Văn T đã bán chót lot 01 gói ma túy heroine cho Hoàng Hoa T tại phường T, Từ Sơn, B. Bị cáo T đã bán ma túy cho bị cáo T 2 lần vào các ngày 05/12/2022 và ngày 20/12/2022. Bị cáo T có 02 tiền án. Bản án số 348/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2018. Bị án ra trại ngày 29/8/2019. Năm 2020 bị cáo T lại tiếp tục phạm tội. Bản án số 99/2020/HS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B xác định bị cáo tái phạm và xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2019. Bị án ra trại ngày 19/10/2021. (Chưa được xóa án tích). Như vậy hành vi phạm tội lần này của bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 là tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung đối với bị cáo. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Tội

phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 và khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Nông Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Hoàng Hoa T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Tụy” theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ Nhà nước nghiêm cấm các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma Tụy. Biết là nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo Nông Văn T vẫn có hành vi Tàng trữ trái phép 1,129 gam Heroine với mục đích để sử dụng và bán, Hoàng Hoa T có hành vi tàng trữ trái phép 0,285 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp bán và sử dụng thì bị phát hiện. Việc bị phát hiện là ngoài ý muốn của các bị cáo. Hai bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước, từ ma túy còn phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Do đó hành vi vi phạm của hai bị cáo cần phải nghiêm trị.

[3]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo T có 02 lần bán ma túy cho T và có 02 tiền án chưa được xóa. Cả hai tình tiết này đều là các tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 nhưng cả hai tình tiết tăng nặng này đều là các tình tiết định khung đối với bị cáo T nên bị cáo T không có tính tiết tăng nặng. Đối với bị cáo T: Bản án số 22/2019/HS-ST ngày 29/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xử phạt 27 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 10.614.000 đồng). Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2019. Bị án ra trại ngày 30/4/2021. Nộp án phí và hình phạt tiền xong ngày 15/10/2019. Bản án này chưa được xóa. Theo quy định tại khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự thì hành vi phạm tội lần này của bị cáo là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 của bộ luật hình sự. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo đồng thời cũng tạo môi trường cai nghiện cho các bị cáo bởi sự kiểm soát của pháp luật.

Hai bị cáo không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Đối với 1,129 gam Heroine thu giữ của T và 0,285 gam Heroine thu giữ của T cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng thu giữ của T là điện thoại T sử dụng gọi mua ma Tụy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen đã qua sử dụng là điện thoại của T liên lạc bán ma Tụy do vậy thấy cần tịch thu sung công.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo T, thấy đây là tiền bị cáo thu lời bất chính do vậy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho Nông Văn T tại khu vực Đ, B và người đàn ông chở T đi bốc vác, T và T khai không biết nhân thân lai lịch những người này. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Hoa T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nông Văn T 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hoàng Hoa T 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 135, 299, 326, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Luật thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bì có dấu tròn niêm phong bên trong là 0,285 gam Heroine (PC09 lấy mẫu để giám định là 0,019 gam) còn lại 0,266 gam bên ngoài có chữ ký của giám định viên Trần Ngọc Trinh, Nguyễn Đình Hoài và đối tượng Hoàng Hoa T; 01 phong bì niêm phong bì có ghi khối lượng 1,129 gam Heroine (PC09 lấy mẫu để giám định là 0,014 gam) còn lại 1,115 gam bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Đình Hoài, Nguyễn Thế Phong, giám định viên Nguyễn Thị Tuyền và điểm chỉ phải của Hoàng Hoa T và 01 phong bì niêm phong vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Tất cả hiện đang lưu tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Thành phố Hà nội theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 4 năm 2022.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng thu giữ của T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen đã qua sử dụng thu giữ của T. Tất cả hiện đang lưu tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Thành phố Hà nội theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 4 năm 2022.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 200.000 đồng thu giữ T hiện đang lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Thành phố Hà Nội theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 04/4/2023.

4. Về án phí: Bị cáo T và bị cáo T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Bị cáo T và bị cáo T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKS quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An Thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự quận Long Biên;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Nga